



TỈNH TRÀ VINH

Tài liệu
SINH HOẠT CHI ĐOÀN
THÁNG 01/2024

LƯU HÀNH NỘI BỘ

CHỦ ĐỀ CÔNG TÁC

Giáp Thìn năm **thanh niên**
2024 TÌNH NGUYỆN

SỐ THÁNG 01

Theo dòng lịch sử

Ngày này năm xưa

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Một số chính sách mới trong tháng 01/2024

Định hướng công tác tuyên truyền trong tháng 02/2024

TUỔI TRẺ TRÀ VINH

KHÁT VỌNG – ĐOÀN KẾT – TIÊN PHONG – SÁNG TẠO – ĐỘT PHÁ – PHÁT TRIỂN

Ban Tuyên giáo – Ban biên tập Website

Email: tuyengiaotinhdoantravinh@gmail.com

Điện thoại: 02946.544.999

Website: <http://tinhdoantravinh.vn>



THEO DÒNG LỊCH SỬ

TỈNH TRÀ VINH



06/01

78 năm Ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (06/01/1946 – 06/01/2024)



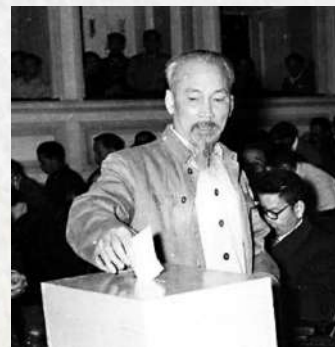
09/01

74 năm Ngày truyền thống Học sinh - Sinh viên và Hội Sinh viên Việt Nam (09/01/1950 – 09/01/2024)



01/01

Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh Đại tướng Nguyễn Chí Thanh (01/01/1914 – 01/01/2024)



07/01

Kỷ niệm 45 năm Ngày Chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam (07/01/1979 - 07/01/2024)



28/12

83 năm Ngày Bác Hồ về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam (28/01/1941 - 28/01/2024)



NGÀY NÀY NĂM XƯA

TỈNH TRÀ VINH

1

Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh Đại tướng Nguyễn Chí Thanh (01/01/1914 – 01/01/2024)

Đại tướng Nguyễn Chí Thanh (1914-1967) là chiến sĩ cộng sản kiên trung, nhà lãnh đạo xuất sắc, vị tướng tài năng, có nhiều cống hiến to lớn cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Đại tướng Nguyễn Chí Thanh tên khai sinh là Nguyễn Vịnh, sinh ngày 01/01/1914 trong một gia đình nông dân tại thôn Niêm Phò, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên (nay là Thừa Thiên Huế).



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ ĐẠI TƯỚNG NGUYỄN CHÍ THANH. ẢNH TƯ LIỆU



ĐẠI TƯỚNG NGUYỄN CHÍ THANH CÙNG VỢ - BÀ NGUYỄN THỊ CÚC VÀ CON TRAI NGUYỄN CHÍ VỊNH TẠI NHÀ SỐ 34 LÝ NAM ĐẾ NĂM 1963

Năm 1933 - 1934, Nguyễn Vịnh được giác ngộ, tham gia phong trào Mặt trận Dân chủ Đông Dương; tháng 7/1937, được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1938, Đồng chí được cử làm Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên.

Cuối năm 1938, Đồng chí bị địch bắt nhưng được thả do không đủ bằng chứng. Giữa năm 1939 đến cuối năm 1941, Đồng chí bị địch bắt lần thứ hai, giam cầm tại nhà lao Thừa Phủ (Huế), Lao Bảo (Quảng Trị) và Nhà đày Buôn Ma Thuột (Đắk Lắk).

Đầu năm 1942, Đồng chí đào thoát khỏi Nhà đày Buôn Ma Thuột, bí mật về Quảng Điền, cùng một số đồng chí khác thành lập Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Thừa Thiên.

Tháng 7/1943, trên đường công tác, Đồng chí bị địch bắt lần thứ ba và đưa trở lại Nhà đày Buôn Ma Thuột.

Sau sự kiện Nhật đảo chính Pháp tháng 3/1945, Đồng chí được trả tự do và tiếp tục hoạt động cách mạng ở Trung Bộ để chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền.

Tháng 8/1945, tại Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (13-15/8/1945), Đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt tên là Nguyễn Chí Thanh.

Ngày 31/8/1945, Hội nghị đại biểu các tỉnh Trung Bộ tại Huế đã quyết định thành lập Đảng bộ Đảng Cộng sản Đông Dương ở Trung Bộ và bầu đồng chí Nguyễn Chí Thanh làm Bí thư Xứ ủy Trung Bộ.

Cuối năm 1946 đến năm 1949, Đồng chí được chỉ định làm Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Thừa Thiên, Bí thư Phân khu ủy Bình - Trị - Thiên, Bí thư Liên khu ủy khu IV.

Đầu năm 1950, Đồng chí được phân công phụ trách Ban Tuyên huấn Trung ương, được bầu làm Chủ tịch Liên đoàn Thanh niên Việt Nam tháng 2/1950. Tháng 7/1950, Đồng chí được điều động vào Quân đội, giữ chức vụ Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Phó Bí thư Tổng Chính ủy.

Tháng 2/1951, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng tổ chức tại Tuyên Quang, Đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được Trung ương bầu vào Bộ Chính trị.

Tháng 7/1951 đến cuối năm 1960, Đồng chí được cử làm Giám đốc Trường Chính trị trung cấp Quân đội, nay là Học viện Chính trị.

Năm 1959, Đồng chí được phong quân hàm Đại tướng Quân đội nhân dân Việt Nam.

Năm 1960, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh tiếp tục được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương, được bầu vào Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương.

Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Đồng chí Nguyễn Chí Thanh là tấm gương của một chiến sĩ cộng sản hết sức kiên cường, trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, trọn đời phấn đấu, hy sinh vì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đó là tấm gương của ý chí, nghị lực phi thường và tinh thần cách mạng tiến công chống mọi kẻ thù của giai cấp và dân tộc.

Cuộc đời cách mạng của đồng chí Nguyễn Chí Thanh là một chuỗi năm tháng đấu tranh vô cùng gian khổ nhưng đầy nhiệt huyết. Hơn 30 năm hoạt động cách mạng, trải qua nhiều cương vị khác nhau, Đồng chí đã tỏ rõ bản lĩnh cách mạng; càng gian khổ, đồng chí Nguyễn Chí Thanh càng trưởng thành, bộc lộ rõ tố chất đặc biệt của một nhà lãnh đạo tài năng. Ở bất cứ cương vị nào, đồng chí Nguyễn Chí Thanh luôn đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc và Nhân dân lên trên hết, quyết tâm suốt đời phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Đồng chí quan niệm "đạo đức cao quý nhất của người cộng sản là hy sinh phấn đấu, hy sinh là hy sinh cái cá nhân, phấn đấu là phấn đấu vì cách mạng".

Đồng chí là người cộng sản kiên định, trung thành, nghèo khó không chuyển lay, uy vũ không khuất phục, khó khăn không lùi bước. Vượt qua bao nguy khó, hiểm nghèo, Đại tướng luôn kiên trì mục đích của cuộc sống, bảo vệ chân lý, giữ vững quan điểm, bình tĩnh, chủ động, không quản ngại hiểm nguy, dũng cảm và sáng suốt để thực hiện bằng được mục tiêu cách mạng.

Đạo đức của đồng chí Nguyễn Chí Thanh là tấm gương tuyệt đối tin tưởng vào sức mạnh của Nhân dân, thương yêu, kính trọng nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

Xuất phát từ quan điểm tin dân, dựa vào dân, lấy dân làm gốc, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh tổng kết: "Dân là cái vốn cách mạng quý nhất, quý hơn tất cả. Vì: Còn dân thì nước còn. Mất dân thì nước mất". Quán triệt sâu sắc những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nói về công tác đảng, công tác chính trị trong quân đội, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh luôn khẳng định: "Quân đội ta là quân đội của nhân dân, từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu".

Cuộc đời cách mạng của đồng chí Nguyễn Chí Thanh là một chuỗi năm tháng đấu tranh vô cùng gian khổ nhưng đầy nhiệt huyết. Hơn 30 năm hoạt động cách mạng, trải qua nhiều cương vị khác nhau, Đồng chí đã tỏ rõ bản lĩnh cách mạng; càng gian khổ, đồng chí Nguyễn Chí Thanh càng trưởng thành, bộc lộ rõ tố chất đặc biệt của một nhà lãnh đạo tài năng. Ở bất cứ cương vị nào, đồng chí Nguyễn Chí Thanh luôn đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc và Nhân dân lên trên hết, quyết tâm suốt đời phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Đồng chí quan niệm "đạo đức cao quý nhất của người cộng sản là hy sinh phấn đấu, hy sinh là hy sinh cái cá nhân, phấn đấu là phấn đấu vì cách mạng".

Đồng chí là người cộng sản kiên định, trung thành, nghèo khó không chuyển lay, uy vũ không khuất phục, khó khăn không lùi bước. Vượt qua bao nguy khó, hiểm nghèo, Đại tướng luôn kiên trì mục đích của cuộc sống, bảo vệ chân lý, giữ vững quan điểm, bình tĩnh, chủ động, không quản ngại hiểm nguy, dũng cảm và sáng suốt để thực hiện bằng được mục tiêu cách mạng.

Đạo đức của đồng chí Nguyễn Chí Thanh là tấm gương tuyệt đối tin tưởng vào sức mạnh của Nhân dân, thương yêu, kính trọng nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

Xuất phát từ quan điểm tin dân, dựa vào dân, lấy dân làm gốc, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh tổng kết: "Dân là cái vốn cách mạng quý nhất, quý hơn tất cả. Vì: Còn dân thì nước còn. Mất dân thì nước mất". Quán triệt sâu sắc những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nói về công tác đảng, công tác chính trị trong quân đội, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh luôn khẳng định: "Quân đội ta là quân đội của nhân dân, từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu".

**TRÍCH: TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN 110 NĂM NGÀY SINH
ĐẠI TƯỚNG NGUYỄN CHÍ THANH.
BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG**



NGÀY NÀY NĂM XƯA

TỈNH TRÀ VINH

2

78 NĂM NGÀY TỔNG TUYỂN CỬ BÀU QUỐC HỘI ĐẦU TIÊN CỦA NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA (06/01/1946 – 06/01/2024)

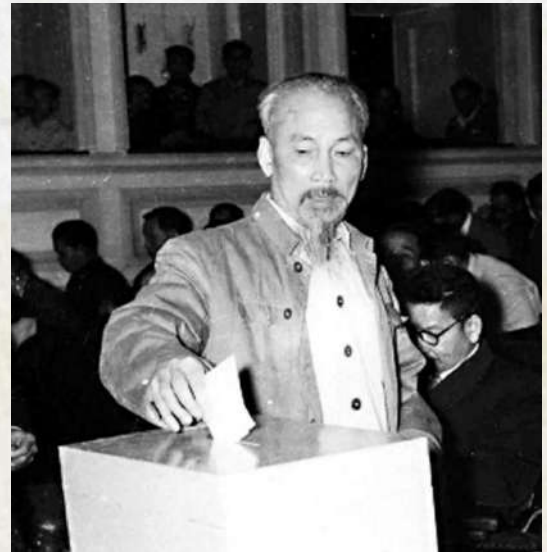
CUỘC TỔNG TUYỂN CỬ ĐẦU TIÊN BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ VĨ ĐẠI CỦA DÂN TỘC TA

SỰ RA ĐỜI CỦA QUỐC HỘI VÀ CUỘC TỔNG TUYỂN CỬ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẤT NƯỚC GẮN LIỀN VỚI NHỮNG BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ VĨ ĐẠI CỦA DÂN TỘC TA. SAU KHI NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA RA ĐỜI, CÙNG VỚI VIỆC BẢO VỆ NỀN ĐỘC LẬP, TỰ DO CHO DÂN TỘC, MỘT TRONG NHỮNG NHIỆM VỤ QUAN TRỌNG HÀNG ĐẦU LÀ CÙNG CỐ VÀ TĂNG CƯỜNG CHÍNH QUYỀN.

Ngày 3-9-1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu 6 vấn đề cấp bách nhất cần giải quyết, một trong 6 vấn đề đó là phải tổ chức Tổng tuyển cử để bầu ra Quốc hội chính thức và cử ra Chính phủ của dân, đồng thời thành lập Ủy ban dự thảo Hiến pháp.

Ngày 8-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Sắc lệnh số 14-SL về cuộc Tổng tuyển cử. Sắc lệnh ghi rõ: "Chiếu theo Nghị quyết của Quốc dân Đại hội ngày 16, 17-8-1945 tại khu giải phóng, ấn định rằng nước Việt Nam sẽ theo chính thể dân chủ cộng hòa và chính phủ nhân dân toàn quốc sẽ do một Quốc dân đại hội bầu theo lối phổ thông đầu phiếu cử lên". Để xúc tiến công việc chuẩn bị cho cuộc Tổng tuyển cử, ngày 29-9-1945, Chính phủ lâm thời ban hành Sắc lệnh số 51-SL, ngày 17-10-1945 quy định thể lệ cuộc Tổng tuyển cử.

Cuộc Tổng tuyển cử Quốc hội khóa đầu tiên ở nước ta diễn ra trong điều kiện thù trong, giặc ngoài, tình hình kinh tế-xã hội hết sức khó khăn. Do vậy, cuộc Tổng tuyển cử lần này không chỉ là một cuộc vận động chính trị thông thường, mà thực chất là cuộc đấu tranh chính trị vô cùng gay go, phức tạp và không kém phần quyết liệt. Đặc biệt trong quá trình



BÁC HỒ BỎ PHIẾU BẦU CỬ TẠI HÀ NỘI NĂM 1960. ẢNH: TL

đấu tranh thương lượng và nhân nhượng, chúng ta đã thừa nhận 70 ghế đại diện của Việt Nam Quốc dân đảng (Việt quốc), Việt cách trong Quốc hội mà không thông qua bầu cử cũng như việc có đại diện của họ tham gia Chính phủ lâm thời. Đây là sách lược hết sức mềm dẻo và khôn khéo của Mặt trận Việt Minh và Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm cô lập bọn phản động và hạn chế sự chống phá điên cuồng của chúng. Trong diễn văn khai mạc kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người nhấn mạnh: "Các đại biểu trong Quốc hội này không phải đại diện cho một đảng phái nào mà là đại biểu cho toàn thể quốc dân Việt Nam. Đó là một sự đoàn kết tỏ ra rằng lực lượng của toàn dân Việt Nam đã kết lại thành một khối...". Bởi theo Người: "Quốc hội là tiêu biểu ý chí thống nhất của dân tộc ta, một ý chí sắt đá không gì lay chuyển nổi", "Quốc hội đoàn kết nhất trí, toàn dân đoàn kết nhất trí thì khó khăn nào chúng ta cũng khắc phục được và thắng lợi nhất định về tay ta".



NGÀY NÀY NĂM XƯA

TỈNH TRÀ VINH

Người nói: "Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức để gánh vác công việc của nước nhà"; "Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn kết"; "Do tổng tuyển cử mà toàn dân bầu ra Quốc hội. Quốc hội sẽ cử ra Chính phủ. Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân". Những đối tượng được ra ứng cử đại biểu Quốc hội, theo Người là "Những người muốn lo việc nước" và "Hễ là công dân đều có quyền đi bầu cử. Không chia gái trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái".

Để cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên diễn ra thắng lợi, ngày 5-1-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi quốc dân đi bỏ phiếu, trong đó có đoạn: "... Ngày mai là một ngày vui sướng của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt nam mà nhân dân ta bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình...". Để mọi cử tri thực thi nhiệm vụ thiêng liêng của mình, trên Báo Cứu quốc số đặc biệt ra ngày 6-1-1946 có đăng bút tích của Người: "Khuyên đồng bào nam nữ 18 tuổi trở lên hôm nay tất cả đều đi bỏ phiếu để bầu những đại biểu xứng đáng vào Quốc hội khóa đầu tiên của nước ta".

Với sự chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng, cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên diễn ra đúng như kế hoạch và thu được thắng lợi. Chỉ một bộ phận ở phía Nam tiến hành vào ngày 23-12-1945 (do không kịp nhận lệnh hoãn), còn hầu hết đều tiến hành ngày 6-1-1946. Tất cả 71 tỉnh, thành phố có 89% tổng số cử tri đi bỏ phiếu. Cả nước bầu được 333 đại biểu. Tại thủ đô Hà Nội có 91,95% cử tri của 74 khu nội thành và 118 làng ngoại thành đi bỏ phiếu; kết quả 6 trong 74 ứng cử viên trúng cử đại biểu Quốc hội; Chủ tịch Hồ Chí Minh trúng cử với số phiếu cao nhất (98,4%).



KỶ HỌP THỨ NHẤT, QUỐC HỘI KHÓA I- QUỐC HỘI ĐẦU TIÊN CỦA QUỐC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA SAU TỔNG TUYỂN CỬ NGÀY 6-1-1946, TẠI NHÀ HÁT LỚN HÀ NỘI. ẢNH: TL

Phát biểu tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa I, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: "Khóa Quốc hội này là khóa Quốc hội phát triển dân chủ với nhân dân, chuyên chính với kẻ thù của nhân dân. Khóa Quốc hội này là khóa Quốc hội đoàn kết...". Người mong rằng Quốc hội phải cố gắng để làm tròn trách nhiệm của mình trước nhân dân. Và để làm được điều đó: "... Quốc hội phải có những đại biểu thật xứng đáng, những đại biểu một lòng một dạ phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân và phục vụ chủ nghĩa xã hội".

NGUỒN: BAOHAIQUANVIETNAM.VN



NGÀY NÀY NĂM XƯA

TỈNH TRÀ VINH

3

Kỷ niệm 45 năm Ngày Chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam (07/01/1979 - 07/01/2024)

CHIẾN THẮNG 7-1-1979

TRANG SỬ VÀNG TRONG QUAN HỆ VIỆT NAM - CAMPUCHIA

Giai đoạn 1 (từ ngày 30/4/1977 đến ngày 05/01/1978):

Pol Pot liên tiếp mở 3 cuộc tiến công quy mô lớn sang lãnh thổ Việt Nam:

Ngày 30/4/1977, chúng đánh vào 14/16 xã biên giới thuộc tỉnh An Giang, tàn phá các bản làng, trường học, cơ sở sản xuất của ta, bắn pháo vào những nơi đông dân cư ở sát biên giới và vào sâu trong lãnh thổ Việt Nam. Trước hành động xâm lược trắng trợn của quân Pol Pot, các lực lượng biên phòng và dân quân, du kích đã anh dũng chiến đấu, ngăn chặn địch. Quân đội ta đã sử dụng 1 trung đoàn (thuộc Sư đoàn 330), 1 trung đoàn tàu thuyền và 2 tiểu đoàn địa phương An Giang đánh trả, diệt 300 tên, buộc quân Pol Pot rút về bên kia biên giới.

Ngày 23/5/1977, Quân ủy Trung ương ra chỉ thị cho lực lượng vũ trang ở phía Nam: "Kiên quyết bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của ta, không dung thứ bất cứ sự xâm lấn nào của lực lượng khiêu khích phản động Campuchia vào lãnh thổ ta; đồng thời tôn trọng chủ quyền lãnh thổ của Campuchia". Thực hiện Chỉ thị, các đơn vị quân chủ lực, hậu cần chuẩn bị mọi lực lượng sẵn sàng chiến đấu.

Giai đoạn 2 (từ ngày 06/01/1978 đến ngày 07/01/1979):

Tháng 01/1978, Pol Pot đưa thêm 2 sư đoàn ra biên giới, tiếp tục gây xung đột, liên tục tiến công lấn chiếm, bắn phá vào những nơi đông dân cư, gây nhiều tội ác với đồng bào ta. Từ ngày 26/3/1978, các đơn vị quân đội ta chuyển sang tiến công, đẩy quân Pol Pot lùi xa dần biên giới và dẫn đối phương vào thế bị động; đồng thời hỗ trợ trực tiếp cho phong trào nổi dậy của lực lượng cách mạng Campuchia phát triển, đỉnh cao là cuộc nổi dậy từ ngày 26/5/1978 ở Quân khu Đông.

Trong thời gian từ tháng 5 đến tháng 11/1978, Việt Nam đã giúp lực lượng vũ trang cách mạng Campuchia phát triển được 15 tiểu đoàn, 5 khung tiểu đoàn, 24 đội công tác, xây dựng được các tổ chức đảng, chuẩn bị thành lập mặt trận và bộ máy lãnh đạo. Với sự giúp đỡ của Việt Nam, ngày 2/12/1978, tại vùng giải phóng thuộc vùng giải phóng Snuol, huyện Snuol, tỉnh Kratie (Campuchia), Mặt trận Đoàn kết dân tộc cứu nước Campuchia ra mắt nhân dân Campuchia, công bố cương lĩnh cách mạng 11 điểm

Phát hiện sự chuẩn bị của ta, Pol Pot tập trung phần lớn lực lượng chủ lực bố trí dọc biên giới với Việt Nam, toàn bộ phía sau hầu như trống rỗng. Ngày 23/12/1978, chúng huy động 10 trong số 19 sư đoàn đang bố trí ở biên giới mở cuộc tiến công trên toàn tuyến biên giới Tây Nam nước ta.

Trước hành động xâm lược của Pol Pot và đáp lời kêu gọi khẩn thiết của Mặt trận Đoàn kết dân tộc cứu nước Campuchia, ngày 23/12/1978, Quân tình nguyện Việt Nam cùng với lực lượng vũ trang cách mạng Campuchia mở cuộc tổng phản công - tiến công trên toàn tuyến biên giới. Ngày 26/12/1978, toàn bộ hệ thống phòng thủ vòng ngoài của quân Pol Pot bị phá vỡ. Đến ngày 31/12/1978, quân và dân ta đã hoàn thành nhiệm vụ đánh đuổi quân Pol Pot, thu hồi toàn bộ chủ quyền lãnh thổ của Tổ quốc bị kẻ thù lấn chiếm. Ngày 02/01/1979, ba cụm quân chủ lực của Pol Pot, mỗi cụm 5 sư đoàn, án ngữ các trục đường tiến về Phnôm Pênh (đường 1, đường 7 và đường 2) cơ bản bị tiêu diệt và tan rã. Ngày 05 và 06 tháng 01/1979, trên tất cả các hướng, Quân tình nguyện Việt Nam và lực lượng vũ trang cách mạng Campuchia truy kích, tiến sát Thủ đô Phnôm Pênh. Ngày 7/01/1979, Thủ đô Phnôm Pênh hoàn toàn được giải phóng.

Trích Đề cương tuyên truyền Kỷ niệm 45 năm Ngày Chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng (07/01/1979 - 07/01/2024)



NGÀY NÀY NĂM XƯA

TỈNH TRÀ VINH

4

74 năm Ngày truyền thống Học sinh - Sinh viên và Hội Sinh viên Việt Nam (09/01/1950 – 09/01/2024)

Quá trình thành lập và phát triển

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời, nhân dân và tuổi trẻ Việt Nam sau hơn 80 năm dưới ách nô lệ của thực dân, phong kiến đã trở thành người chủ thực sự của đất nước mình. Với khí thế ấy, học sinh, sinh viên nước ta vô cùng phấn khởi, tự hào về thắng lợi vĩ đại của dân tộc, đã nêu cao tinh thần yêu nước, vừa tích cực học tập, vừa tham gia bảo vệ, xây dựng chính quyền nhân dân non trẻ và anh dũng đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược theo lời kêu gọi thiêng liêng của Bác Hồ kính yêu. Ngay sau ngày độc lập, đông đảo học sinh, sinh viên đã hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh tích cực tham gia phong trào “diệt giặc đói” xóa nạn mù chữ cho đồng bào, trước hết là cho bộ phận không nhỏ trong thanh niên; hàng ngàn học sinh, sinh viên của các trường Thủ đô Hà Nội, thành phố Huế... hăng hái, tình nguyện ra các vùng ngoại vi của thành phố, về nông thôn cùng nông dân đẩy mạnh tăng gia sản xuất để “diệt giặc đói”; đặc biệt trong các đoàn quân “Nam tiến”, có trên 2 vạn học sinh, sinh viên các tỉnh Trung bộ, Bắc bộ và Thủ đô Hà Nội đã tình nguyện lên đường chi viện cho các chiến trường phía Nam.

Học lao động phải có quyết tâm, muốn có quyết tâm thì phải có tinh thần, phải có sáu cái yêu:

- Yêu Tổ quốc: Yêu như thế nào? Yêu là phải làm sao cho Tổ quốc ta giàu mạnh. Muốn cho Tổ quốc giàu mạnh thì phải ra sức lao động, ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.
- Yêu nhân dân: Mình phải hiểu rõ sinh hoạt của nhân dân, biết nhân dân còn cực khổ như thế nào, biết chia sẻ những lo lắng với nhân dân.
- Yêu xã hội chủ nghĩa: Yêu tổ quốc, yêu nhân dân phải gắn liền với yêu xã hội chủ nghĩa, vì có tiến lên xã hội chủ nghĩa thì nhân dân mình mới ngày một no ấm thêm, Tổ quốc mỗi ngày một giàu mạnh thêm.
- Yêu lao động: Muốn thật thà yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu xã hội chủ nghĩa thì phải yêu lao động, vì không có lao động thì chỉ là nói suông.
- Yêu khoa học và yêu kỷ luật: Bởi vì tiến lên xã hội chủ nghĩa thì phải có khoa học và kỷ luật...

“Thanh niên bây giờ là một thế hệ vẻ vang... Thời đại bây giờ là thời đại vệ tinh nhân tạo, nghĩa là thời đại của khoa học phát triển rất mạnh, thời đại xã hội chủ nghĩa, thời đại anh hùng (không phải là anh hùng cá nhân). Vậy mong các cháu làm người anh hùng trong thời đại anh hùng”.



NGÀY NÀY NĂM XƯA

TỈNH TRÀ VINH

5

83 năm Ngày Bác Hồ về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam (28/01/1941 - 28/01/2024)

NGÀY 28-1-1941: NGÀY BÁC HỒ VỀ NƯỚC TRỰC TIẾP LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG VIỆT NAM

Ngày 28-1-1941 (tức mừng 2 Tết Tân Tỵ): Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc vượt qua cột mốc 108 trên biên giới Việt Nam - Trung Quốc, tại làng Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, trở về Tổ quốc sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước, cứu dân để trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Đây là một sự kiện lịch sử quan trọng, mở ra thời kỳ phát triển mới của cách mạng Việt Nam, từng bước đưa dân tộc Việt Nam đi tới những mùa Xuân thắng lợi.

Từ mùa Xuân năm 1941, sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta do Bác Hồ trực tiếp lãnh đạo đã chuyển sang một thời kỳ mới - thời kỳ nhiệm vụ giải phóng dân tộc được đặt lên hàng đầu. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công đã tiếp tục mở đường đi tới những thắng lợi huy hoàng cho cách mạng Việt Nam, với mùa Xuân 1975, hoàn thành sự nghiệp giải phóng đất nước, thống nhất Tổ quốc và đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.



Tranh: Bác Hồ về nước (Họa sĩ: Trịnh Phòng)



Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và các đồng chí cán bộ cách mạng dự bữa cơm tết Tân Tỵ 1941 tại nhà ông Lý Quốc Súng

Sau khi về nước, đồng chí Lê Quảng Ba đã dẫn Bác đến ở tại nhà của ông Lý Quốc Súng, một ngôi nhà nhỏ đơn sơ nằm trên lưng chừng núi. Ngày trở về đúng vào mừng 02 Tết năm Tân Tỵ, Bác đã cùng các đồng chí cán bộ và gia đình ông Lý Quốc Súng đón một cái Tết trong không khí ấm áp của ngày xuân. Bên mâm cỗ Tết có đầy đủ các món ăn theo phong tục dân tộc ở vùng này: như bánh tét, bánh chít, thịt lợn, thịt gà..., Bác vô cùng xúc động. Nhưng trong niềm xúc động đó có cả niềm vui của người con sau bao năm xa cách mới trở về Tổ Quốc. Mảnh đất Cao Bằng vinh dự thay mặt nhân dân cả nước đón Bác trở về bằng tình cảm yêu thương của đồng bào Pác Bó. Người dân nơi đây tự hào được ôm ấp, chở che nhà cách mạng lớn. Tên gọi "Ông Ké", "Già Thu" đã đi sâu vào tâm khảm của những con người Pác Bó. Dấu chân Người như vẫn in hằn trên đất với lá rừng, hình bóng Người như vẫn thấp thoáng khắp mọi ngả của miền sơn cước này, ở hang Cốc Bó, Bàn đá, suối Lê Nin, lán Khuổi Nặm...

Nguồn: pacpo.vn



HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

TỈNH TRÀ VINH

“HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI; THỰC HIỆN TIẾN BỘ, CÔNG BẰNG XÃ HỘI; CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO NGƯỜI DÂN TỈNH TRÀ VINH”

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI; THỰC HIỆN TIẾN BỘ, CÔNG BẰNG XÃ HỘI; CHĂM LO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH TRONG THỜI GIAN TỚI.

Trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, những vấn đề về mối quan hệ biện chứng giữa phát triển kinh tế và xã hội, vật chất và tinh thần của Nhân dân được Người đề cập sâu sắc và thể hiện sinh động trong thực tiễn lãnh đạo xây dựng xã hội mới - xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Người nhấn mạnh: “Trong công cuộc kiến thiết đất nước ta, có bốn vấn đề cùng phải chú ý, cùng phải coi là quan trọng ngang nhau, không được xem nhẹ mặt nào, đó là: Kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội” (), “phải luôn luôn nhớ rằng: Điều quan trọng bậc nhất trong kế hoạch kinh tế của chúng ta hiện nay là nhằm cải thiện đời sống của Nhân dân” (), “tất cả đường lối, phương châm, chính sách của Đảng chỉ nhằm nâng cao đời sống của Nhân dân” ().

Vận dụng tư tưởng sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta tập trung chỉ đạo gắn phát triển kinh tế là trung tâm với xây dựng văn hóa, đời sống mới - nông thôn mới, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội vừa toàn diện, vừa có trọng tâm, trọng điểm. Qua gần 50 năm đổi mới, nhất là từ năm 1986 đến nay, quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện rõ rệt; đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay.

Những năm qua, nhất là từ năm 2020 đến nay, học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân tỉnh Trà Vinh được Tỉnh ủy tập trung chỉ đạo thực hiện đi vào chiều sâu với những kết quả thiết thực. Nổi bật là:

- Huy động các nguồn lực, tiềm năng, tận dụng lợi thế, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các công trình, dự án quan trọng. Tập trung tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu. Thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các Chỉ số PCI, PAR INDEX, PAPI, SIPAS, kết quả công bố các chỉ số năm 2022 đều chuyển biến tích cực, tăng thứ hạng so với năm 2021. Phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng các khu kinh tế, cụm công nghiệp, hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng đô thị, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Công tác nghiên cứu và chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, các đề tài nghiên cứu đã nghiệm thu đưa vào thực hiện, đóng góp tích cực vào sản xuất và đời sống...

- Kinh tế phục hồi, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tăng trưởng qua từng năm phù hợp nguồn lực của tỉnh; GRDP bình quân đầu người, tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng khá, thu hút được một số dự án đầu tư có quy mô lớn, phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Nông nghiệp khẳng định vai trò là nền tảng của nền kinh tế tỉnh nhà; thế mạnh nuôi trồng thủy sản được phát huy, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, hình thành các vùng chuyên canh quy mô lớn. Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều kết quả quan trọng. Thương mại, dịch vụ phát triển khá; thế mạnh về du lịch, năng lượng tái tạo được phát huy.

- Lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục - đào tạo, khoa học, công nghệ, y tế, thể thao tiếp tục đạt nhiều kết quả tốt. An sinh xã hội, phúc lợi xã hội, đời sống Nhân dân được bảo đảm. Công tác giảm nghèo, thực hiện chính sách đối với người có công, người có hoàn cảnh khó khăn, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được triển khai tích cực. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu được quan tâm. Hoạt động văn hóa, thể thao gắn với xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh được triển khai sâu rộng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả, chuyển biến tích cực, việc phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân tỉnh Trà Vinh cũng còn có những hạn chế nhất định.



HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

TỈNH TRÀ VINH

- Phát triển kinh tế biển, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu, khả năng cạnh tranh trên thị trường chưa đáp ứng tốt yêu cầu khai thác tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đảm bảo yêu cầu hội nhập; nhiều chỉ số cấp tỉnh được cải thiện nhưng tính bền vững chưa cao. Phát huy tiềm năng, lợi thế, các nguồn lực của một số địa phương hiệu quả còn thấp.

- Kinh tế phục hồi chậm, tăng trưởng thiếu bền vững và thấp so với Nghị quyết; chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đột phá trong phát triển kinh tế chưa rõ nét. Việc triển khai Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội và giải ngân 03 Chương trình mục tiêu quốc gia đạt thấp. Xây dựng nông thôn mới có nơi thiếu quyết liệt, thiếu quan tâm nâng cao chất lượng các tiêu chí theo bộ tiêu chí mới.

- Thị trường xuất khẩu sản phẩm chủ lực chưa nhiều, còn lệ thuộc một số thị trường truyền thống. Thu hút đầu tư còn ít. Giải ngân vốn xây dựng cơ bản một số công trình, dự án chậm.

- Ô nhiễm môi trường trong nuôi trồng thủy sản chưa được xử lý tốt; khai thác tài nguyên trái phép chưa được ngăn chặn triệt để. Nhân lực ngành y tế chất lượng chưa cao; tình trạng thiếu trang thiết bị, vật tư y tế còn xảy ra; tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội thiếu bền vững. Chất lượng giáo dục, đào tạo của tỉnh còn thấp so với mặt bằng chung cả nước; công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, tư vấn tuyển sinh, đào tạo nghề lao động nông thôn chưa đáp ứng yêu cầu. Cơ cấu lao động chuyển dịch chậm; nguy cơ tái nghèo vẫn còn cao. Số đề tài khoa học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội chưa được ứng dụng nhiều.

Thực tiễn như trên đặt ra yêu cầu, sự cần thiết phải tiếp tục học tập, vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân tỉnh Trà Vinh trong thời gian tới. (Còn tiếp)

Trích: Chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người dân tỉnh Trà Vinh”



MỘT SỐ CHÍNH SÁCH MỚI THÁNG 01/2024

TỈNH TRÀ VINH

1. Từ 1/1/2024, giảm thuế giá trị gia tăng 2%

Chính phủ ban hành Nghị định 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/6/2024.

Sửa quy định về kê khai, thu, nộp phí, lệ phí

Nghị định 82/2023/NĐ-CP ngày 28/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.

Điều 3. Kê khai, thu, nộp phí, lệ phí và quyết toán phí

Người nộp phí, lệ phí thực hiện kê khai, nộp phí, lệ phí theo tháng, quý, năm hoặc theo từng lần phát sinh; nộp phí, lệ phí cho tổ chức thu hoặc Kho bạc Nhà nước bằng các hình thức: Nộp trực tiếp bằng tiền mặt hoặc thông qua tổ chức tín dụng, tổ chức dịch vụ và hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ tính chất, đặc điểm của từng khoản phí, lệ phí, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định cụ thể hình thức nộp, kỳ kê khai, nộp phí, lệ phí cho phù hợp.

2. Quy định mới về khung tiêu chuẩn xét tặng Gia đình văn hóa

Có hiệu lực từ 30/1/2024, Nghị định 86/2023/NĐ-CP ngày 7/12/2023 quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu".

Trong đó, về khung tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa, Nghị định nêu rõ, để được xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa thì gia đình phải đáp ứng những tiêu chuẩn sau:

1- gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

2- Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương:

3- Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng:

3. Có hiệu lực từ 1/1/2024, Luật Thi đua, khen thưởng có nhiều quy định mới:

Phân cấp, phân quyền mạnh hơn trong công tác thi đua, khen thưởng; thành tích đến đâu, khen đến đó và đề cao tính kịp thời của hình thức khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được;...

Luật thi đua khen thưởng năm 2022 bao gồm 8 chương, 96 điều và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024. So với những văn bản trước đây, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 có sự điều chỉnh, bổ sung rất nhiều trong công tác thi đua, khen thưởng.

4. Từ ngày 15/1/2024, thực hiện quy định mới về phát hành riêng lẻ trái phiếu Chính phủ

Chính phủ ban hành Nghị định số 83/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên thị trường chứng khoán.

5. Mức thu phí sử dụng đường bộ mới áp dụng từ 1/2/2024

Chính phủ ban hành Nghị định số 90/2023/NĐ-CP ngày 13/12/2023 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ.



ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN TRONG THÁNG 02/2024

TỈNH TRÀ VINH

1. Tuyên truyền về kỷ niệm các ngày lễ như: Kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 – 03/02/2024); Tết Nguyên Đán Giáp Thìn năm 2024;...
2. Tăng cường nắm bắt diễn biến tình hình, tư tưởng trong đoàn viên thanh niên và dư luận xã hội trong đoàn viên thanh niên; tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền và phối hợp với đoàn thể địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh, định hướng dư luận xã hội, xử lý các vấn đề bức xúc trong đoàn viên thanh niên, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội.
3. Tăng cường các giải pháp triển khai Cuộc vận động “Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Trà Vinh thời kỳ mới”; Cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp”, “Ứng xử văn minh trên mạng xã hội”; tuyên truyền về Cuộc vận động “Tự hào một dải non sông”.
4. Lựa chọn nội dung, đổi mới, phong phú hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến thanh niên và chính sách, pháp luật về thanh niên. Triển khai đợt cao điểm tuyên truyền phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.
5. Tuyên truyền về kết quả tổ chức các phong trào, các chương trình của Đoàn; Tuyên truyền kết quả công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2023 của Đoàn các cấp.
6. Tổ chức sinh hoạt chi đoàn tháng 02 với chủ đề **“Sắt son niềm tin với Đảng”**
7. Tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân năm 2024, các hoạt động kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam.